**Mẫu số 10. Phiếu nghiệm thu công trình khoan máy (nghiệm thu cấp cơ sở)**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số    /2019/TT-BTNMT ngày   tháng   năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)*

|  |  |
| --- | --- |
| CƠ QUAN QUẢN LÝ **ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ (ĐƠN VỊ PHỐI HỢP) -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
| Số:……………/NTCS | *Địa danh, ngày … tháng … năm ……* |

**PHIẾU NGHIỆM THU CÔNG TRÌNH KHOAN MÁY**

**Ký hiệu lỗ khoan: ……………, Đề án………………………………, năm…………**

- Căn cứ thiết kế thi công lỗ khoan số ………….. đã được (Liên đoàn, Tổng cục,...) xác nhận,...

- Căn cứ ………………………………………………………………………………………………..

A. Thành phần tham gia nghiệm thu:

1. Cán bộ nghiệm thu: ghi đầy đủ danh sách cán bộ tham gia nghiệm thu công trình khoan (họ tên, học vị, chức vụ, đơn vị công tác).

2. Chủ nhiệm đề án (hoặc chủ nhiệm dự án thành phần):

3. Đơn vị thi công:

- Đại diện đơn vị thi công:

- Tổ trưởng khoan:

- Kỹ thuật địa chất:

B. Kết quả nghiệm thu

1. Thông tin chung:

- Khởi công: ngày ....tháng……năm…….; kết thúc: ngày ....tháng……năm……..

- Độ sâu kết thúc: ........................................................................................................

- Lý do kết thúc: ..........................................................................................................

- Thời gian nghiệm thu: từ ngày……tháng…..năm……… đến ngày…..tháng…..năm………

- Tài liệu kèm theo (ghi cụ thể từng loại tài liệu được thành lập, số lượng), Ví dụ: sổ theo dõi khoan: 1 quyển (số...); cột địa tầng lỗ khoan: 1 bản vẽ (LK...); ảnh chụp vị trí LK: 1 ảnh; khay mẫu: 10 ảnh); ảnh nghiệm thu thực địa (nếu có);...

2. Chất lượng khoan (đánh giá chất lượng (đạt, chưa đạt, không đạt) đối với từng mục dưới đây:

- Sự phù hợp về vị trí và phương vị lỗ khoan so với thiết kế: ........................................

- Chất lượng lấy mẫu: ..................................................................................................

+ Qua đất đá:……….mét; lấy được:…………..mét; đạt …………..%.

+ Qua quặng, khoáng hóa: …………..mét; lấy được: …………….mét; đạt ……………..%.

- Các đánh giá khác: ống chống, dung dịch, cấp nước, ................................................

3. Các công tác kỹ thuật đã được thực hiện tại lỗ khoan (ghi rõ phương pháp, khối lượng và đánh giá chất lượng của từng dạng công việc):

- Đo địa vật lý lỗ khoan: …………………………………………

- Lấy mẫu:………………………….; số lượng: …………………

- Nghiên cứu ĐCTV-ĐCCT: ………………………………

- Lấp lỗ khoan (phương pháp, vật liệu sử dụng,...):.......................................................

- Xây mốc lỗ khoan (kích thước, khối lượng vật liệu sử dụng,...):...................................

4. Chất lượng thu thập và thành lập tài liệu: ..................................................................

...................................................................................................................................

...................................................................................................................................

5. Khối lượng nghiệm thu (ghi rõ khối lượng khoan hiệp ngắn, hiệp dài theo độ sâu):

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Chiều sâu (m) | | Đường kính lỗ khoan (mm) | Khối lượng thực hiện (m) | Khối lượng được nghiệm thu (m) | Cấp đất đá được nghiệm thu |
| Từ | Đến |
| 1 |  |  |  |  |  |  |

Khối lượng khoan: Xm (hiệp ngắn: Ym, độ sâu từ ... đến...; hiệp dài: Zm, độ sâu từ ... đến...)

6. Các yếu tố địa chất làm thay đổi giá dự toán so với thực tế:

...................................................................................................................................

...................................................................................................................................

7. Khối lượng không được thanh toán:…………………mét

Nguyên nhân: ..............................................................................................................

...................................................................................................................................

8. Kết luận chung về mức độ hoàn thành công trình và đề nghị thanh toán:

...................................................................................................................................

...................................................................................................................................

...................................................................................................................................

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tổ trưởng khoan** *(Ký, họ tên)* | **Kỹ thuật địa chất** *(Ký, họ tên)* | **Chủ nhiệm đề án** *(Ký, họ tên)* | **Đại diện đơn vị thi công** *(Ký, họ tên)* | **Cán bộ nghiệm thu** *(Ký, họ tên)* |